**ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TỈNH LÂM ĐỒNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2366/QĐ-UBND *Lâm Đồng, ngày 20 tháng 10 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố danh mục thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính**

**bãi bỏ lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc thẩm quyền giải quyết**

**của cấp huyện trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2284/QĐ-BGDĐT ngày 10/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Quyết định số 2984/QĐ-BGDĐT ngày 09/10/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục mầm non thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng,cụ thể như sau:

- Công bố mới 04 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện.

- Bãi bỏ 01 thủ tục hành chính số thứ tự 22, mục I, phần B ban hành tại danh mục kèm theo Quyết định số 1454/QĐ-UBND ngày 04/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2020.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

*(Đã ký)*

**Đoàn Văn Việt**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG**

*(Kèm theo Quyết định số:2366/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng)*

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI (04 THỦ TỤC)**

| **TT** | **Tên thủ tục hành chính** | **Thời hạn giải quyết** | **Địa điểm thực hiện** | **Cách thức hực hiện** | **Phí,**  **Lệ phí** | **Căn cứ pháp lý** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân** | | | | | | |
| 1 | Xét, cấp học bổng chính sách  Mã TTHC: 1.002407 | Đối với học viên cơ sở giáo dục nghề nghiệp dành cho thương binh, người khuyết tật:  - Đối với học viên cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập: Hiệu trưởng cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập tổ chức thẩm định hồ sơ, tổng hợp, lập danh sách và dự toán kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên trình cơ quan quản lý trực tiếp phê duyệt, tổng *hợp* gửi cơ quan tài chính trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.  - Đối với học viên cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục: Học viên làm đơn đề nghị gửi cơ sở giáo dục nghề nghiệp nơi theo học để xác nhận vào đơn trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn và hướng dẫn học viên gửi hồ sơ về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội nơi học viên có hộ khẩu thường trú. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức thẩm định, phê duyệt danh sách đối tượng được hưởng chính sách và xây dựng dự toán kinh phí thực hiện gửi cơ quan tài chính cùng cấp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện | Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích | Không | - Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục. |
| **II. Lĩnh vực giáo dục mầm non** | | | | | | |
| 1 | Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp  Mã số: [1.008950](https://csdl.dichvucong.gov.vn/web/mtv/thu_tuc_hanh_chinh/chi_tiet_tthc/index?id=239573&qdcbid=20369&r_url=tra_cuu_tthc_bg) | - Tối đa 24 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ, UBND cấp huyện phê duyệt danh sách trẻ em mẫu giáo được hỗ trợ ăn trưa.  - Cơ sở giáo dục mầm non thực hiện chi trả 2 lần trong năm học: lần 1 chi trả đủ 4 tháng vào tháng 11 hoặc tháng 12 hằng năm; lần 2 chi trả đủ các tháng còn lại vào tháng 3 hằng tháng 4 hằng năm | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện | Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích | Không | Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non |
| 2 | Hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp  Mã số: [1.008951](https://csdl.dichvucong.gov.vn/web/mtv/thu_tuc_hanh_chinh/chi_tiet_tthc/index?id=239576&qdcbid=20369&r_url=tra_cuu_tthc_bg) | Tối đa 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được được hồ sơ của cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện | Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích | Không | Nghị định số 105/2020/NĐ-CP |
| 3 | Hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo  Mã số: [1.001622](https://csdl.dichvucong.gov.vn/web/mtv/thu_tuc_hanh_chinh/chi_tiet_tthc/index?id=2367&qdcbid=34&r_url=tra_cuu_tthc_bg) | - Tối đa 24 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ, UBND cấp huyện phê duyệt danh sách trẻ em mẫu giáo được hỗ trợ ăn trưa.  - Việc chi trả kinh phí hỗ trợ ăn trưa được thực hiện 2 lần trong năm học do cơ sở giáo dục mầm non chi trả: lần 1 chi trả đủ 4 tháng vào tháng 11 hoặc tháng 12 hằng năm; lần 2 chi trả đủ các tháng còn lại vào tháng 3 hoặc tháng 4 hằng năm. | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện | Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích | Không | Nghị định số 105/2020/NĐ-CP |

**B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ (01 THỦ TỤC)**

*Bãi bỏ 01 TTHC số thứ tự số 22, mục I, phần B ban hành tại danh mục kèm theo Quyết định số 1454/QĐ-UBND ngày 04/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng.*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên thủ tục hành chính bãi bỏ** | **Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ TTHC** |
| **I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN CỦA UBND HUYỆN** | | |
| **Lĩnh vực Giáo dục mầm non** | | |
| 1 | Thủ tụchỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo | Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non |